TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 66 /2023/QĐST-KDTM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nam Từ Liêm, ngày 04 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2023/TLST - KDTM ngày 17 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm TA. Địa chỉ: Số X, đường L, phường L, quận Đ, thành phố H - ủy quyền lại ông Trần Văn D1, ông Phan Văn N, ông Lương Việt H (văn bản ủy quyền số 21414 ngày 14/11/2022) .

- Bị đơn: Công ty Cổ phần G; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T, chức vụ: Tổng giám đốc; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101826xxx; Địa chỉ: số Y, tổ dân phố số Z, phố M, phường T, quận N, thành phố H; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình N1, sinh ngày 11/11/1976, CMND số 013423xxx do Công an thành phố H cấp ngày 07/11/2011; Địa chỉ: Phòng S, nhà C, khu đô thị M, tổ O, phường C, quận N, thành phố H. (Giấy ủy quyền số: 2607/2023/TPS- GUQ ngày 26/7/2023).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đình N1, sinh ngày 11/11/1976, CMND số 013423xxx do Công an thành phố H cấp ngày 07/11/2011; Địa chỉ: Phòng S, nhà C, khu đô thị M, tổ O, phường C, quận N, thành phố H.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thỏa thuận với nhau như sau:

Theo Hợp đồng cho vay hạn mức số: xxx121-31641-01-SME ngày

30/11/2021 và các khế ước nhận nợ kèm theo, Công ty Cổ phần G vay vốn ngân hàng V với tổng số tiền là: 3.000.000.000đồng (ba tỷ đồng), cụ thể như sau:

+ Mục đích sử dụng tiền vay: bổ sung vốn lưu động kinh doanh gia công và thương mại đá Granite.

Khế nước nhận nợ số: xxx322-31641-ONL-2 ngày 31/3/2022. Số tiền nhận nợ: 900.000.000đồng; Thời hạn vay: 05 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày 31/3/2022 đến ngày 31/8/2022; Lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là: 15,10%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, hết thời hạn 01 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/1 lần. Ngày đầu điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 30/4/2022. Mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 9,00%/năm.

Khế ước nhận nợ số: xxx422-31641-ONL-3 ngày 06/4/2022. Số tiền nhận nợ 900.000.000đồng; Thời hạn vay: 05 tháng, từ ngày 06/4/2022 đến ngày 06/9/2022. Lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là: 15,10%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, hết thời hạn 01 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/1 lần. Ngày đầu điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 06/5/2022. Mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 9,00%/năm.

Khế ước nhận nợ số: xxx422-31641-ONL-4 ngày 08/4/2022. Số tiền nhận nợ 700.000.000đồng. Thời hạn vay: 05 tháng, từ ngày 08/4/2022 đến ngày 08/9/2022. Lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là: 15,10%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, hết thời hạn 01 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/1 lần. Ngày đầu điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 08/5/2022. Mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 9,00%/năm.

Khế ước nhận nợ số: xxx822-31641-ONL-8 ngày 29/8/2022. Số tiền nhận nợ 500.000.000đồng. Thời hạn vay: 05 tháng, từ ngày 29/8/2022 đến ngày 29/01/2023. Lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là: 15,10%/năm. Cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, hết thời hạn 01 tháng lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/1 lần. Ngày đầu điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 29/9/2022. Mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 9,00%/năm.

Biện pháp bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Theo hợp đồng bảo lãnh số: 01/HĐBL/VPB ký ngày 30/11/2021, bên bảo lãnh ông Nguyễn Đình N1 đã đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh là Công ty Cổ phần G trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng cho vay hạn mức số xxx121-31641-01-SME ngày 30/11/2021, ký giữa Công ty Cổ phần G và Ngân hàng V bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Công ty Cổ phần G xác nhận sẽ chịu trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V toàn bộ công nợ gốc và lãi tính đến ngày 04/01/2023 như sau:

+ Nợ gốc: 2.999.890.552 đồng (hai tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, tám trăm chín mươi nghìn, năm trăm năm mươi hai đồng).

+ Nợ lãi và phạt châm trả: 241.111.474 đồng (hai trăm bốn mươi mốt triệu, một trăm mười một nghìn, bốn trăm bẩy mươi tư đồng).

Tổng cộng: 3.241.002.026 đồng (ba tỷ, hai trăm bốn mươi mốt triệu, không trăm linh hai nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng).

Công ty cổ phần G tiếp tục phải thanh toán lãi và phạt chậm trả lãi kể từ ngàu 05/01/2023 theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên cho đến ngày Công ty G thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V.

Trường hợp Công ty Cổ phần G; Ông Nguyễn Đình N1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng V, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty G và của ông Nguyễn Đình N1 để thu hồi khoản nợ vay.

Về án phí: Công ty G phải nộp 48.410.020 đồng án phí sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng V 60.820.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo biên lai số: 0035137 ngày 17 tháng 03 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm